TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **39**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 29 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 327/2023/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu Th, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Đỗ Việt H, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu Th và anh Đỗ Việt H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 21 do Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 16/02/2004 cho anh Đỗ Việt H và chị Phạm Thị Thu Th không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị Thu Th và anh Đỗ Việt H cùng xác định có 03 con chung là cháu Phạm Khánh L, sinh ngày 11/9/2004, hiện cháu đã đủ tuổi trưởng thành, phát triển bình thường, có khả năng tự lao động nên không đề nghị Tòa án giải quyết; cháu Đỗ Ngọc Nh, sinh ngày 07/9/2008 và cháu Đỗ Mạnh Q, sinh ngày 19/9/2010. Ly hôn, các đương sự thỏa thuận chị Th là người trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Ngọc Nh và cháu Đỗ Mạnh Q; anh Đỗ Việt H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản, đất đai chung: Các đương sự xác định có một số tài sản, đất đai chung nhưng tự thỏa thuận, tự chia, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thu Th tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000497, ngày 21/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (nộp theo hình thức trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia ngày 18/12/2023). Chị Phạm Thị Thu Th được nhận lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Đỗ Việt H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBNDTT T (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến